

Bản án số: 43/2024/HNGĐ-ST

Ngày 06-9-2024
V/v Ly hôn, tranh chấp
về nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Quang Minh; Ông Lò Văn Chiên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Đồng Xuân Tím; Ông Đào Mạnh Hân - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xét xử công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 83/2024/TLST-HNGĐ, ngày 04/3/2024, về ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2024/QĐXXST-HNGĐ, ngày 02/8/2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Tòng Thị Thảo, sinh năm: 1984, địa chỉ: Thôn Tây An, xã Mường So, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, có mặt.

Bị đơn: Anh Khuất Đăng Chung, sinh năm: 1979, địa chỉ: Thôn Tây An, xã Mường So, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, vắng mặt không có lý do.

Người được Tòa án triệu tập đến phiên tòa: Bà Điều Thị Phiêng, sinh năm 1964, địa chỉ: Bản Nà Củng, xã Mường So, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, lời khai tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Tòng Thị Thảo trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Tòng Thị Thảo và anh Khuất Đăng Chung kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 26/9/2008, tại Ủy ban nhân dân xã Tiên Phong, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội. Vợ chồng sống hạnh phúc đến vài năm gần đây thì phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi chửi nhau. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không còn yêu thương, quan tâm, chia sẻ, thông cảm cho nhau, không có tiếng nói chung. Hai bên gia đình đã khuyên bảo nhiều lần nhưng anh

chị không hàn gắn được hạnh phúc. Vợ chồng đã sống ly thân từ khoảng tháng 9 năm 2021 đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Tình trạng mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Hiện nay, chị Thảo không còn tình cảm với anh Chung nữa nên chị Thảo làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Chung.

Về con chung: Chị Thảo và anh Chung có 04 con chung là các cháu: Khuất Hiếu Kiên, sinh ngày 07/7/2006; Khuất Thị Minh Hiếu, sinh ngày 28/3/2008; Khát Minh Đức, sinh ngày 16/6/2017; Khuất Thị Ngọc Hà, sinh ngày 15/6/2019. Từ tháng 02 năm 2023, anh Chung đón các cháu về quê ở tại nhà bố đẻ của anh Chung nhưng anh Chung không quan tâm, chăm sóc các con mà để các con ở nhà với ông nội, trong khi ông đã cao tuổi, không có đủ sức khỏe để chăm sóc các cháu. Hiện nay, chị Thảo có đủ khả năng để nuôi dạy các con và có mẹ đẻ là bà Điều Thị Phiêng thường xuyên hỗ trợ chị Thảo chăm nom, giáo dục các con. Chị Thảo có nguyện vọng được trực tiếp được nuôi các con cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Chị Thảo không yêu cầu anh Chung cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện nay, cháu Kiên đã đủ 18 tuổi, có khả năng lao động nên chị Thảo không yêu cầu tòa án giải quyết. Trường hợp anh Chung không nhất trí cho chị Thảo nuôi cả 04 cháu thì chị Thảo có nguyện vọng được nuôi cháu Đức, cháu Hà, do hai cháu còn nhỏ, cần có sự quan tâm, chăm sóc của mẹ nhiều hơn.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Thảo và anh Chung tự thỏa thuận về tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp: Trích lục kết hôn; Xác nhận thông tin nơi cư trú của anh Khuất Đăng Chung; Bản sao căn cước công dân Tòng Thị Thảo; Bản sao giấy khai sinh của các cháu: Khuất Hiếu Kiên, Khuất Thị Minh Hiếu, Khuất Minh Đức, Khuất Thị Ngọc Hà.

Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai ngày 10/5/2024 của bị đơn là anh Khuất Đăng Chung thể hiện:

Về quan hệ hôn nhân, thời điểm phát sinh mâu thuẫn đúng như lời khai của chị Thảo. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không có tiếng nói chung, chị Thảo không quan tâm đến chồng, con, không làm tròn trách nhiệm của người vợ, người mẹ. Hiện nay, vợ chồng không còn tình cảm với nhau, anh Chung nhất trí ly hôn với chị Thảo. Về con chung: Anh Chung có đủ điều kiện, đủ khả năng nuôi con và có nguyện vọng được nuôi các con, không yêu cầu chị Thảo cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Chung không nhất trí giao cho chị Thảo nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Chung yêu cầu chia tài sản chung là 01 ngôi nhà cấp 4, địa chỉ: Thôn Tây An, xã Mừng So, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu và số tiền nợ chung là 50.000.000 (Năm mươi triệu đồng). Ngoài lời khai, anh Chung không cung cấp được tài liệu, chứng cứ gì về tài sản chung và nợ chung. Quá trình giải quyết vụ án, anh Chung không có yêu cầu phản tố.

Qua lời khai của các cháu Khuất Hiếu Kiên, Khuất Thị Minh Hiếu, Khát Minh Đức thì cháu Kiên, cháu Đức có nguyện vọng được ở với bố, cháu Hiếu có nguyện vọng được ở với cả bố và mẹ.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành phiên hòa giải nhưng anh Chung vắng mặt nên vụ án không hòa giải được.

Kết quả xác minh, thu thập tài liệu, chứng cứ của Tòa án: Hiện nay, anh Chung và các con của anh Chung, chị Thảo đang sống tại nhà của bố đẻ anh Chung là ông Khuất Tiến Nhân, tại thôn Vị Nhuế, xã Tiên Phong, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội. Công việc của anh Chung là đi lái máy xúc, đi là từ sáng đến tối mới về nhà. Ông Nhân đồng ý cho anh Chung và các cháu ở nhờ tại nhà của ông. Tuy nhiên, do cháu Đức và cháu Hà còn nhỏ, chưa thể tự chăm sóc cho bản thân, ông Nhân tuổi đã cao, không đủ sức khỏe để thường xuyên chăm sóc, trông nom các cháu nên ông Nhân đề nghị Tòa án giao cháu Đức và cháu Hà cho chị Thảo nuôi.

Ý kiến của bà Điều Thị Phiêng tại phiên tòa: Đến nay, vợ chồng chị Thảo đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Từ khi anh Chung đưa các con về quê sinh sống thì anh Chung không dành thời gian quan tâm, chăm sóc các cháu mà để các cháu ở nhà tự chăm sóc nhau. Bố đẻ của anh Chung đã nhiều lần gọi điện cho bà Phiêng để bảo bà Phiêng và chị Thảo về đón các cháu lên nuôi do ông đã nhiều tuổi, sức khỏe yếu, không có khả năng chăm sóc các cháu. Bà Phiêng đề nghị Tòa án giao các con của chị Thảo, anh Chung cho chị Thảo trực tiếp nuôi. Bà Phiêng mong muốn được giúp chị Thảo trông nom, chăm sóc, giáo dục các cháu.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tại phiên tòa: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa; của người tham gia tố tụng: Thẩm phán tiến hành thủ tục thụ lý vụ án, thu thập tài liệu, chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn vắng mặt tại phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải và tại phiên tòa, vi phạm nghĩa vụ quy định tại các Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều: 147, 227, 228, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, xử: Về quan hệ hôn nhân: Chị Tòng Thị Thảo được ly hôn với anh Khuất Đăng Chung. Về con chung: Giao cháu Khuất Thị Minh Hiếu, sinh ngày 28/3/2008 cho anh Khuất Đăng Chung trực tiếp nuôi cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Giao cháu Khuất Minh Đức, sinh ngày 16/6/2017 và cháu Khuất Thị Ngọc Hà, sinh ngày 15/6/2019 cho cho chị Tòng Thị Thảo trực tiếp nuôi cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Đối với cháu Khuất Hiếu Kiên đã đủ 18 tuổi nên không đề cập giải quyết. Về cấp dưỡng nuôi con chung, đương sự không yêu cầu giải quyết nên không đề cập. Về tài sản chung, nợ chung, nguyên đơn không yêu cầu giải quyết, bị đơn không cung cấp tài liệu, chứng cứ cho yêu cầu của mình nên không đề cập giải quyết. Về án phí, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào diễn biến phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Tòng Thị Thảo có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết về ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn giữa chị Thảo và anh Khuất Đăng Chung. Anh Chung có địa chỉ nơi cư trú tại thôn Tây An, xã Mường So, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Đây là vụ án hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của bị đơn: Bị đơn đã được Tòa án triệu hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do nên Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định tại các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Tòng Thị Thảo và anh Khuất Đăng Chung kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên đây là hôn nhân hợp pháp. Anh Chung, chị Thảo chung sống hạnh phúc đến vài năm gần đây thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do hai vợ chồng có nhiều quan điểm bất đồng, không thông cảm cho nhau, không có tiếng nói chung. Giữa chị Thảo và anh Chung không còn có sự quan tâm, chia sẻ, chăm sóc, yêu thương nhau, không cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình. Tình trạng mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã mở phiên hòa giải nhưng anh Chung vắng mặt nên không tiến hành hòa giải được. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Thảo.

[3.2] Về con chung: Anh Chung và chị Thảo đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi các con, không ai yêu cầu cấp dưỡng. Xét các điều kiện về sức khỏe, kinh tế, chị Thảo và anh Chung đều có khả năng để nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung. Về nguyện vọng của các con từ đủ 7 tuổi: Cháu Hiếu có nguyện vọng được ở với cả bố và mẹ, cháu Đức có nguyện vọng được ở với bố. Đối với cháu Đức, cháu Hà, hiện cả hai cháu còn nhỏ, rất cần có sự quan tâm, chăm sóc của bố mẹ. Xét về điều kiện thời gian chăm sóc con: Do công việc của anh Chung thường xuyên phải đi làm cả ngày, đến tối mới về, không thể dành nhiều thời gian chăm sóc các cháu. Bố đẻ của anh Chung hiện nay đã nhiều tuổi, sức khỏe yếu, không thể giúp anh Chung thường xuyên quan tâm, chăm sóc các cháu. Đối với chị Thảo, công việc không bắt buộc phải thường xuyên vắng nhà, có thể dành nhiều thời gian chăm sóc con hơn. Ngoài ra, chị Thảo có mẹ đẻ thường xuyên hỗ trợ, giúp đỡ chị Thảo chăm sóc, giáo dục các cháu. Xét về nguyện vọng, điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc của cha mẹ, để đảm bảo những điều kiện tốt nhất cho sự phát triển của trẻ, Hội đồng xét xử xét thấy cần giao cháu Đức, cháu Hà cho chị Thảo trực tiếp nuôi, giao cháu Hiếu cho anh Chung trực tiếp nuôi cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Đối với cháu Khuất Hiếu Kiên, hiện nay cháu đã đủ 18 tuổi, chị Thảo không yêu cầu giải quyết nên cần đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của chị Thảo. Về cấp dưỡng nuôi con: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3.3] Về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Bị đơn yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, nợ chung nhưng không cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu của mình nên căn cứ khoản 5 Điều 70, khoản 1 Điều 96 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27, của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của UBTVQH, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều: 147, 227, 228, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27, của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Tòng Thị Thảo được ly hôn với anh Khuất Đăng Chung.

- **Về con chung:** Giao cháu Khát Minh Đức, sinh ngày 16/6/2017 và cháu Khuất Thị Ngọc Hà, sinh ngày 15/6/2019, cho chị Tòng Thị Thảo trực tiếp nuôi cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Giao cháu Khuất Thị Minh Hiếu, sinh ngày 28/3/2008 cho anh Khuất Đăng Chung trực tiếp nuôi cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu của nguyên đơn về phần nuôi con chung đối với cháu Khuất Hiếu Kiên.

- **Về cấp dưỡng nuôi con chung:** Đương sự không yêu cầu giải quyết.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Đương sự không yêu cầu giải quyết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn là chị Tòng Thị Thảo phải nộp tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng. Khấu trừ với số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: 0000387, ngày 04/3/2024, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, chị Thảo đã nộp đủ tiền án phí phải nộp.

3. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn

15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- THADS huyện Phong Thổ;
- UBND xã Tiên Phong, huyện Ba Vì, TP Hà Nội (Nơi ĐKKH);
- Đương sự;
- Lưu: HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Hạnh